TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2017/QĐST- HNGĐ	*Ngọc Hồi, ngày 02 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ việc dân sự thụ lý số 120/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017 của: Người yêu cầu: Anh Nguyễn Hữu T – sinh năm 1979 và chị Phan Thị Đ – sinh năm 1981; Cùng cư trú tại thôn C, xã S, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Hữu T - Sinh năm 1979

Chị Phan Thị Đ – Sinh năm 1981

Cùng cư trú tại: Thôn C, xã S, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu T và chị Phan Thị Đ thỏa thuận cùng thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Hữu T có trách nhiệm trực tiếp nuôi dạy và chăm sóc con chung là Nguyễn Thị V – sinh ngày 04/10/2001 cho đến khi cháu Nguyễn Thị V đủ 18 tuổi, trưởng thành và tự lập được.

Chị Phan Thị Đ có trách nhiệm trực tiếp nuôi dạy và chăm sóc con chung là Nguyễn Hữu Ph – sinh ngày 14/12/2005 cho đến khi cháu Nguyễn Hữu Ph đủ

18 tuổi, trưởng thành và tự lập được. Không bên nào phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con.

Các bên có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Căn cứ Điều 144, khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Nguyễn Hữu T và chị Phan Thị Đ mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh T, chị Đ đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số: AA/2014/0001828 ngày 09/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi. Anh T và chị Đ đã nộp xong tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Ngọc Hồi;*
- *TAND tỉnh Kon Tum;*
- *TAND cấp cao tại Đà Nẵng;*
-*UBND xã Sa Loong;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Vũ Văn Thuấn